TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **----------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **---------**
Số: 234/2019/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81,82,83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 337/2019/TLST-ĐNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Trần Thị Thanh H, sinh năm: 1990.

Đăng ký HKTT: số 6 ngõ 13 DTĐ, phường Th Kh, quận T H, Hà Nội.

Hiện cư trú: số 4 ngõ 56 V V D, P. Ô Ch D, Đ Đ, Hà Nội.

Anh Lại Xuân L, sinh năm: 1989.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: lô B H c, P.Ô Ch D, ĐĐ, Hà Nội.

Hiện cư trú: số 4 ngõ 56 V V D, P. Ô Ch D, Đ Đ, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- [1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Trần Thị Thanh H và anh Lại Xuân L xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được UBND phường Ô Ch D, quận ĐĐ, Hà Nội chứng nhận kết ngày 17/10/2016. Hôn nhân của chị H, anh L là hợp pháp.

Sau kết hôn anh chị sống tại số 4 ngõ 56 V V Dg, phường Ô Ch D, quận Đ Đ, Hà Nội cho đến nay.

Quá trình chung sống ngay sau khi kết hôn vợ chồng anh chị đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp, anh chị ly thân từ tháng 6 năm 2018 đến nay, không ai còn quan tâm đến ai. Nay anh L và chị H xác nhận tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án

công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị H, anh L là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với Điều 55 luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

- [2]. *Về nuôi con chung*: Chị Trần Thị Thanh H và anh Lại Xuân L xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Lại Bảo A (nữ), sinh ngày 11/7/2017, ly hôn anh L và chị H thỏa thuận chị H là người trực tiếp nuôi con chung cháu Bảo A, anh L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng. Việc thỏa thuận nuôi con chung của anh L và chị H là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

- [3]. *Về chia tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): anh L và chị H xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [4]. *Về nợ*: anh L và chị H không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa giải quyết.

- [5]. *Về lệ phí*: Chị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Trần Thị Thanh H và anh Lại Xuân L.

- **Về nuôi con chung**: Xác nhận Chị Trần Thị Thanh H và anh Lại Xuân L có 01 con chung là cháu Lại Bảo A (nữ), sinh ngày 11/7/2017. Giao con chung Lại Bảo A cho chị Trần Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của anh L cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng, mỗi tháng là 5.000.000VNĐ. Việc cấp dưỡng được thực hiện kể từ tháng 5/2019 cho đến khi cháu Lại Bảo A thành niên (đủ 18) tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Anh L có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

- **Về chia tài sản chung** (Động sản và bất động sản) chị H, anh L không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xem xét.

- **Về các vấn đề khác**: Chị H, anh L không vay nợ ai, nên không xem xét.

2. **Về lệ phí Tòa án**: Chị Trần Thị Thanh H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chị H đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0008620 ngày 08/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. (chị H đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Thị Hường

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND, phường Ô Ch D, quận ĐĐ, Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.